

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN H.M

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày 28/02/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H.M, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Minh

2. Bà Nguyễn Anh Thư

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo: **Họ và tên: T.N.T (tên khác: không có) sinh năm 1963**; giới tính: Nam; nơi thường trú: số 1/235/1 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo, đảng phái: không; bố đẻ: Trần Đình Nhiên, sinh năm 1941; mẹ đẻ: Ngô Thị Dần, sinh năm 1940; gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Phạm Ngọc Bích (đã chết); con Trần Thu Thủy sinh năm 1989. **Nhân thân bị cáo:**

- Tiền sự: không có.
 - Tiền án: 01 tiền án - Bản án số 322/HSST ngày 04/7/1997 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2000, nhưng qua xác minh chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm (chưa xóa án tích).
 - Bản án số 272/1982/HSST ngày 14/12/1982 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân, chấp hành xong bản án từ ngày 29/01/1983 (đã xóa án tích);
 - Bản án số 107/1985/HSST ngày 05/4/1985 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý hủy hoại tài sản xã hội chủ nghĩa và Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án từ ngày 03/11/1986 (đã xóa án tích)
 - Bản án số 176/2005/HSST ngày 11/5/2005 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án từ ngày 19/3/2014 (đã xóa án tích)
 - Bản án số 179/2010/HSST ngày 10/6/2010 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án từ ngày 03/01/2016 (đã xóa án tích)
- Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, Thành phố Hà Nội truy tố:

Hồi 11 giờ ngày 24/10/2022, tại khu vực chùa Nga My ở ngõ 160, đường H.M, phường H.V.T, quận H.M, Thành phố Hà Nội, công an kiểm tra phát hiện T.N.T đang cất giấu trên người 01 gói chất bột màu trắng, khai nhận là ma túy loại Heroine để sử dụng trái phép. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra Trần Đình Thực khai nhận, do nghiện ma túy nên trưa ngày 24/10/2022, T đi bộ một mình đến khu vực đầu ngõ 94, đường H.M tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được của một người đàn ông không biết 01 gói ma túy Heroine với giá 150.000 đồng. T cầm ma túy ở trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng và bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: Khi bắt quả tang, lực lượng công an đã thu giữ của T.N.T 01 gói ni-lông màu hồng bọc gói kích thước (01x02)cm, bên trong đựng chất bột màu trắng (Nghỉ ma túy).

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với gói vật chứng nghỉ ma túy thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 7488/KL-KTHS ngày 01/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói ni-lông màu hồng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,112 gam”*.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, T khai mua của đối tượng không quen biết tại khu vực khu vực đầu Ngõ 94 đường H.M. Cơ quan điều tra đã dẫn giải T tới địa điểm trên nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T. Ngoài lời khai nêu trên không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh.

Số vật chứng là ma túy đã thu giữ nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận H.M, để chờ quyết định xử lý.

Quá trình điều tra, T.N.T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-HM, ngày 07/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M, truy tố bị cáo T.N.T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (dưới đây gọi chung là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo T.N.T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T.N.T như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo T.N.T từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy: 0,112 gam ma túy, loại Heroin.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo T.N.T thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không tranh luận.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H.M, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H.M; Kết

luận giám định số 7488/KL-KTHS ngày 01/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 11 giờ ngày 24/10/2022, tại khu vực chùa Nga My, ở ngõ 160, đường H.M, phường H.V.T, quận H.M, Thành phố Hà Nội, bị cáo T.N.T có hành vi cất giấu trên người 0,112 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị công an bắt quả tang cùng tang vật.

Bị cáo T.N.T sinh năm 1963 là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H.M truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn. Xác định hành vi này của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là ngT nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo đã từng 05 lần bị xét xử về nhiều loại tội khác nhau, có bản án năm 2016 chưa được xóa án tích; bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đủ sức giáo dục, dẫn dắt đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 322/HSST ngày 04/7/1997 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Về bản án này, bị cáo chưa nộp án

phí hình sự sơ thẩm. Do vậy, cần xác định bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biên pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, Công an thu giữ: 0,112 gam ma túy, loại Heroin. Giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 để tịch thu tiêu hủy 0,112 gam ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo T.N.T **24 (hai mươi bốn) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ khi bắt bị cáo quả tang ngày 24 tháng 10 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,112 gam Heroin. Vật chứng này, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự quận H.M, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản và Phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023-0091 ngày 20 tháng 02 năm 2023.

3. Về án phí: Bị cáo T.N.T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T.N.T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND quận H.M, TP. Hà Nội;
- Công an quận H.M, TP. Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận H.M, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quang Chiêu